TRẦN MẠNH THƯỜNG BIÊN SOẠN

VIỆT NAM

VĂN HÓA & DU LỊCH

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN

VIỆT NAM VĂN HÓA VÀ DU LỊCH

Trần Mạnh Thường *biên soạn*

Nguyễn Minh Tiến *hiệu đính*

Phát hành theo thỏa thuận giữa Công ty Văn hóa Hương Trang và tác giả. Nghiêm cấm mọi sự sao chép, trích dịch hoặc in lại mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

GPXB số 317-96/XB-QLXB

TNKHXB số: 29/XBYH

In ấn và phát hành tại Nhà sách Quang Bình
416 Nguyễn Thị Minh Khai, P5, Q3, TP HCM Việt Nam

Published by arrangement between Huong Trang Cultural Company Ltd. and the author.
All rights reserved. No part of this book may be reproduced by any means without prior written permission from the publisher.

VIỆT NAM
VĂN HÓA VÀ DU LỊCH

TRẦN MẠNH THƯỜNG

TRẦN MẠNH THƯỜNG biên soạn
NGUYỄN MINH TIẾN *hiệu đính*

VIỆT NAM
VĂN HÓA VÀ DU LỊCH

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN
HÀ NỘI

VIỆT NAM
VĂN HÓA VÀ DU LỊCH

Nhà xuất bản Thông Tấn

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Việt Nam là cửa ngõ thông ra vùng Đông Nam Á. Việt Nam là một quốc gia có hàng ngàn năm văn hiến với bao danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa rộng dài khắp đất nước. Cha ông ta đã để lại trên nước non này biết bao thành quách, đền đài, chùa chiền, miếu mạo..., lớp nọ nối tiếp lớp kia. Cả đất nước là một bảo tàng lịch sử, văn hóa của 54 dân tộc cùng chung lưng đấu cật xây dựng nên đất nước này.

Việt Nam, đất nước giàu tiềm năng du lịch. Ngày nay trong xu thế toàn cầu hóa kinh tế, chúng ta đang từng bước hội nhập với khu vực và thế giới trên nhiều lĩnh vực, trong đó du lịch với tư cách là một ngành "công nghiệp xanh" đóng vai trò hết sức quan trọng. Nó vừa là một ngành kinh tế mũi nhọn, vừa đảm đương chức năng thông tin, tuyên truyền, trong mối quan hệ giao lưu văn hóa.

Để góp phần quảng bá nền văn hóa và tiềm năng du lịch Việt Nam, Nhà xuất bản Thông Tấn cho ra mắt bạn đọc cuốn "Việt Nam Văn hóa và Du lịch" của soạn giả Trần Mạnh Thường. Với non một nghìn trang sách, từ nhiều nguồn tư liệu phong phú, soạn giả giới thiệu với bạn đọc một bức tranh toàn cảnh về nền văn hóa đa dạng và lâu đời của dân tộc Việt Nam từ địa lý, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa đến lễ hội, phong tục, tập quán... của 64 tỉnh thành trên cả nước. Hy vọng cuốn sách sẽ là một cẩm nang quý cho bạn đọc trong và ngoài nước muốn tìm hiểu về văn hóa và du lịch Việt Nam.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN

PHẦN I
LÃNH THỔ VIỆT NAM

I. NHỮNG CON SỐ ĐÁNG NHỚ

_ Diện tích đất liền: 331.689 km2

_ Lãnh hải: Rộng 12 hải lý, tính từ đường cơ sở

_ Vùng đặc quyền kinh tế: Rộng 200 hải lý, tính từ đường cơ sở

_ Thềm lục địa: 700.000 km2 (kể cả hai quần đảo: Hoàng Sa và Trường Sa)

_ Tọa độ đất liền: Kinh tuyến : 102008' đến 109028' Đông

Vĩ tuyến : 8027' đến 23023' Bắc

_ Dân số: trên 81 triệu người

_ Dân tộc: 54 dân tộc, trong đó dân tộc Việt (Kinh) chiếm 90%, 10% còn lại là dân số của 53 dân tộc.

II. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thuộc phía Đông bán đảo Đông Dương, nằm ở trung tâm khu vực Đông Nam Á, phía Bắc giáp nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, phía Tây giáp Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia, phía Đông, Nam và Tây Nam giáp biển Đông.

Việt Nam vừa gắn liền với lục địa châu Á, vừa nối liền với biển Đông, con đường đi ra Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. Việt Nam lại ở ngã tư đường hàng không và hàng hải quốc tế từ Bắc xuống Nam và từ Đông sang Tây, nối liền châu Á với châu Đại Dương, Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương.

Trong tương lai không xa sẽ có tuyến đường sắt, đường bộ xuyên Á nối liền với các nước chung quanh.

Dải đất Việt Nam có dạng cong hình chữ S, rộng hai đầu, giữa thót lại, từ điểm cực Bắc ở vĩ độ 23023' Bắc tại xã Lũng Cú, trên cao nguyên Đồng Văn, huyện Đồng Văn, Hà Giang, đến điểm cực Nam trên đất liền ở vĩ độ 8027' Bắc tại xóm Mũi, xã Rạch Tàu, huyện Ngọc Hiển (Năm Căn) Cà Mau, kéo dài 15 vĩ tuyến.

Chiều ngang phần đất liền từ điểm cực Tây ở kinh độ 102008' Đông nằm trên đỉnh núi ở khu vực ngã ba biên giới Việt Nam - Lào - Trung Quốc, thuộc xã A Pa Chải, huyện Mường Tè, Lai Châu, đến điểm cực Đông trên đất liền ở kinh độ 109028' Đông tại mũi Đôi trên bán đảo Hòn Gốm, huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa, nằm trọn trong múi giờ thứ 7 GMT.

Khoảng cách chiều ngang từ biên giới phía Đông (không kể thềm lục địa) nơi rộng nhất ở Bắc bộ là 600 km, Nam Bộ là 400 km, nơi hẹp nhất ở Quảng Bình 50 km.

III. ĐỊA HÌNH

Sự khác nhau về địa hình giữa các khu vực thể hiện ở cấu trúc địa hình và các dạng địa hình chủ yếu:

1. RỪNG NÚI

Núi

Các hệ núi chính: Sự hình thành và phát triển lãnh thổ lâu dài và phức tạp đã tạo cho Việt Nam một hoàn cảnh tự nhiên khá độc đáo. Ba phần tư diện tích đất liền là đồi núi, nhưng là đồi núi thấp, trừ một vài vùng đồng bằng, châu thổ rộng lớn, đâu đâu cũng nhìn thấy cảnh núi rừng trùng điệp. Đặc biệt dọc miền Trung, rừng núi và đồng bằng xen kẽ nhau.

Độ cao địa hình dưới 1.000 m (so với mực nước biển) chiếm 85%. Núi cao trên 2000 m chỉ chiếm khoảng 1%. Trong số những đỉnh núi cao của Việt Nam có đỉnh Phanxipăng thuộc dãy Hoàng Liên Sơn (Lào Cai) cao nhất là 3.143 m.

Việt Nam có 4 vùng núi chính, mỗi vùng mang đặc điểm riêng:

Vùng núi Đông Bắc: kéo dài từ thung lũng sông Hồng ra đến vịnh Bắc Bộ, trong đó có nhiều danh lam thắng cảnh, những hang động kỳ thú như động Tam Thanh, Nhị Thanh (Lạng Sơn), hang Pắc Bó, Ngườm Ngao, thác Bản Giốc (Cao Bằng), hồ Ba Bể (Bắc Kạn), núi Yên Tử, Vịnh Hạ Long với những hang động nổi tiếng: động Thiên Cung, hang Đầu Gỗ, hang Trinh Nữ... (Quảng Ninh). Vùng núi Đông Bắc có đỉnh Tây Côn Lĩnh cao nhất là 2.431 m.

Vùng núi Tây Bắc: từ biên giới phía Bắc giáp Trung Quốc tới miền Tây của dải đất miền Trung. Đây là vùng núi cao hùng vĩ nhất nước, có Sa Pa (Lào Cai) ở độ cao 1.500 m so với mặt nước biển quanh năm mát mẻ, có Điện Biên Phủ di tích lịch sử "chấn động địa cầu", có đỉnh Phăngxipăng cao 3.143 m, nơi sinh sống của các dân tộc anh em Thái, Mường, Dao.

Vùng núi Trường Sơn Bắc: là hệ núi gồm các dãy núi song song và so le chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, kéo dài từ miền Tây Thanh Hóa đến tận cùng là dãy Bạch Mã đâm ra biển ở vĩ tuyến 160 Bắc. Khác với địa hình núi Tây Bắc, thấp dần về phía Đông Nam, địa hình Trường Sơn dựng cao, tạo nên hai sườn không đối xứng, sườn Đông đổ dốc xuống đồng bằng ven biển. Trong vùng núi Trường Sơn Bắc có nhiều cảnh quan kỳ thú như động Phong Nha - Kẻ Bàng, di sản tự nhiên thế giới, có đèo Ngang mỹ lệ, có đèo Hải Vân hùng vĩ... Đặc biệt đây là đoạn đầu của đường mòn Hồ Chí Minh nổi tiếng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Vùng núi Trường Sơn Nam: nằm ở phía Tây các tỉnh Nam Trung Bộ. Sau những dãy núi đồ sộ là một vùng Tây Nguyên rộng lớn. Trường Sơn Nam là một khối núi và cao nguyên. Địa hình núi đổ dồn về phía Đông, tạo nên bờ biển chênh vênh, sườn dốc đứng. Phía Tây là cao nguyên đất bazan, địa hình tương đối bằng phẳng có độ cao từ 500 - 1000m. Đây là vùng đất còn chứa đựng bao điều bí ẩn về cuộc sống của các dân tộc ít người Ba Na, Xơ Đăng, Mơ Nông, Ê Đê, Vân Kiều, Cơ Ho... và còn có bao động

thực vật quý hiếm đến nay chưa biết hết được. Tại đây còn có Đà Lạt, thành phố trên cao nguyên, được xây dựng cách nay tròn 110 năm, một nơi nghỉ mát, an dưỡng, du lịch lý tưởng.

Rừng

Rừng và đất rừng Việt Nam chiếm khoảng 50% diện tích là nơi hội tụ nhiều loài thực vật, động vật của vùng Đông Nam Á và thế giới, trong đó có nhiều loài động vật quý hiếm đã được ghi vào sách đỏ và có nhiều loại gỗ quý như lát hoa, đinh, lim, sến, táu, pơmu... Ngoài gỗ, rừng Việt Nam có nhiều đặc sản có giá trị xuất khẩu: cánh kiến đỏ, nhựa thông, hồi, trẩu, quế...

Rừng Việt Nam có nhiều khu rừng quốc gia được bảo vệ nghiêm ngặt, nơi đây còn là những khu du lịch sinh thái bền vững như: vườn quốc gia Cúc Phương (Ninh Bình), rừng Ba Vì (Hà Tây), rừng Cát Bà (Hải Phòng), rừng Pù Mát, Vũ Quang (Hà Tĩnh), rừng Cát Tiên (Đồng Nai), rừng Côn Đảo, rừng ngập mặn Bạc Liêu, Cà Mau...

Dưới lòng đất rừng có nhiều khoáng sản quí như thiếc, kẽm, bô xít, bạc, vàng, ăngtimoan, đá quý, than đá, dầu mỏ, khí đốt... Đặc biệt nguồn nước khoáng rất phong phú, hầu như nơi nào cũng có, như suối khoáng Quang Hanh (Quảng Ninh), nước khoáng Kim Bôi (Hòa Bình), nước khoáng Bang (Quảng Bình), nước khoáng Thạch Bích (Quảng Ngãi), suối khoáng Hội Vân (Bình Định), Vĩnh Hảo (Bình Thuận), Dục Mỹ (Nha Trang, Khánh Hòa)...

2. ĐỒNG BẰNG

Nước ta có hai đồng bằng lớn: đồng bằng châu thổ sông Hồng và đồng bằng châu thổ sông Cửu Long.

Đồng bằng châu thổ sông Hồng (còn gọi là đồng bằng Bắc Bộ), rộng khoảng 15.000 km2, được hai con sông Hồng và sông Thái Bình bồi đắp phù sa. Đây là cái nôi, địa bàn cư trú của người Việt từ thuở dựng nước. Nền văn minh lúa nước được tạo ra từ vùng đồng bằng này.